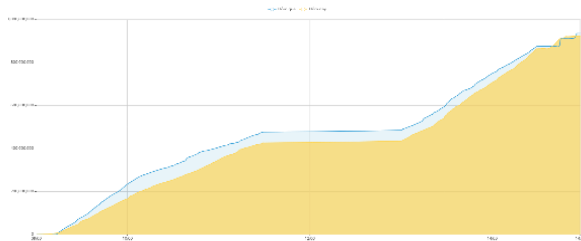


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.284,35	244,49
Thay đổi	0,83	0,17
Thay đổi %	0,06%	0,07%
KLGD (Triệu CP)	884,0	92,5
GTGD (Tỷ)	24.044	1.887
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	189	102
CP giảm giá	236	76
CP tham chiếu	81	62
P/E	14,40	18,35
P/B	1,78	1,46

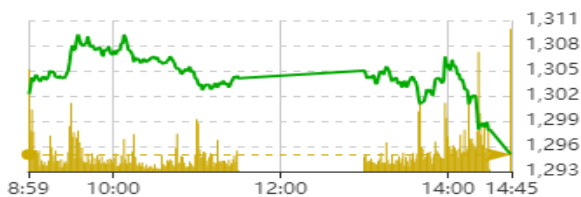
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.299,66	-1,33	4,66	
VN30F1M	1295	(%)		56585

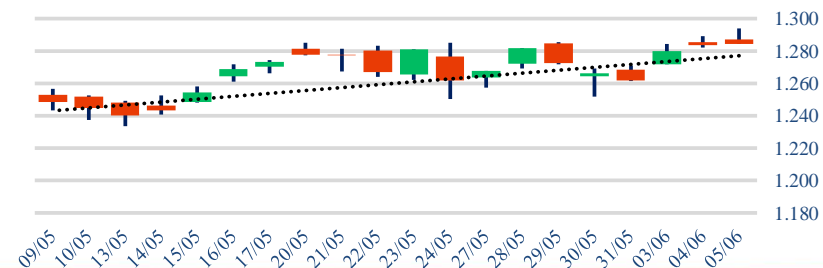


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 0,83 điểm (+0,06%), đóng cửa tại 1.284,35 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 236 mã giảm và 189 mã tăng. Áp lực bán lớn trong phiên chiều đã xóa sạch gần như toàn bộ nỗ lực tăng điểm của phiên sáng.
- Nhóm thực phẩm, đồ uống ghi nhận diễn biến tăng tích cực, được dẫn dắt bởi 2 cổ phiếu vốn hóa lớn gồm SAB và VNM. 2 cổ phiếu này cũng tác động tích cực lớn đến chỉ số.
- Theo sau là nhóm bảo hiểm và công nghệ khi có nhiều cổ phiếu tăng điểm tốt.
- Áp lực bán đến từ nhóm bán lẻ và một vài cổ phiếu trụ ngành ngân hàng.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 40 tỷ đồng, tập trung tại các mã VNM, MSN và DGC.
- Việc chỉ có các cổ phiếu lẻ trong nhóm vốn hóa lớn giữ trụ thị trường cho thấy thị trường đảo trụ không thành công khi các nhóm dẫn dắt như ngân hàng, thép đều điều chỉnh.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index ghi nhận một nền dạng Doji với bóng nến trên dài, diễn biến này khiến xu hướng side-way của thị trường tiếp tục duy trì. Việc bóng nến trên liên tục xuất hiện cho thấy nỗ lực bứt phá bị cản lại bởi áp lực bán tại vùng giá cao và tâm lý thận trọng bao trùm.

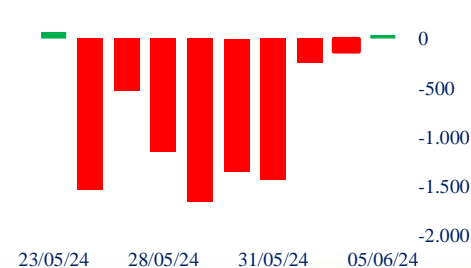
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng cổ phiếu khoảng 50%.
- Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.290 - 1.295
- Kịch bản 2: VN-Index đi ngang vùng 1.275 - 1.280 điểm

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



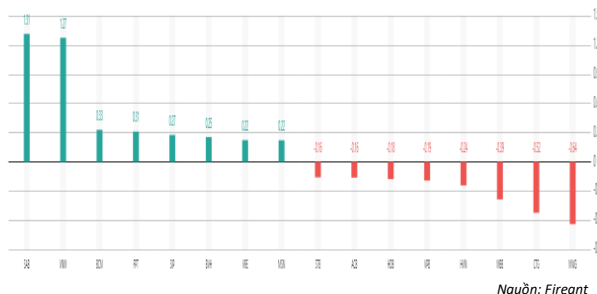
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0,16%	17,34%
Hóa chất	-0,25%	15,64%
Tài nguyên Cơ bản	-0,08%	12,31%
Xây dựng và Vật liệu	-0,07%	7,39%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,48%	8,21%
Ô tô và phụ tùng	-0,15%	11,16%
Thực phẩm và đồ uống	2,73%	6,69%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,33%	4,59%
Y tế	-0,51%	4,73%
Bán lẻ	-2,32%	12,42%
Truyền thông	-0,47%	2,40%
Du lịch và Giải trí	-0,91%	25,18%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,45%	10,65%
Ngân hàng	-0,29%	1,18%
Bảo hiểm	2,77%	14,69%
Bất động sản	0,24%	2,87%
Dịch vụ tài chính	0,31%	8,62%
Công nghệ Thông tin	0,65%	13,31%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MSN	78,1	0,60 / 0,77%	7.579.970
VNM	68,5	2,50 / 3,79%	11.865.800
UEVFN	32,22	-0,05 / -0,15%	3.021.598
DGC	123	-1,00 / -0,81%	3.244.200
GMD	84	-0,50 / -0,59%	1.702.700

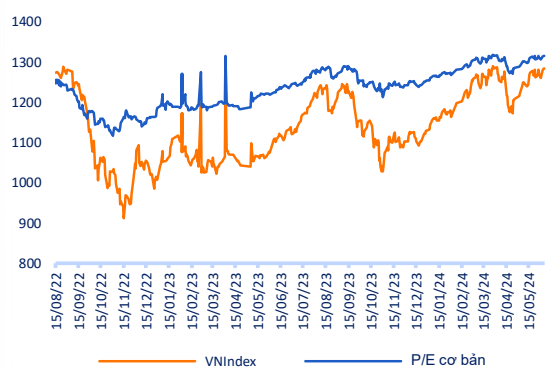
Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MWG	62	-1,80 / -2,82%	15.297.380
KDH	37,05	-0,45 / -1,20%	4.623.079
VHM	39,3	-0,10 / -0,25%	13.914.300
FPT	140,1	1,00 / 0,72%	6.341.801
NLG	43,85	-1,10 / -2,45%	3.603.900

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
BCG	Nguyễn Xuân Lan	Vợ của NGUYỄN THANH HÙNG	05/06/2024	Bán	2.000.000
FUESSVF	Quỹ Hưu Trí Độc Lập	---	05/06/2024	Bán	450.000
VCG	Vietnam Enterprise Investments	---	04/06/2024	Bán	0
HAH	Đầu Tư Sao Á D.c	---	04/06/2024	Bán	0
PDR	Phát Đạt Holdings	---	04/06/2024	Bán	12.291.266

Định giá thị trường



TIN TỨC

Thế giới

Trong nước

[Vẫn còn việc thất thu thuế đáng kể trong TMĐT trên MXH](#)
[VN không còn là thiên đường cho ngành CN thâm dụng LĐ](#)
[Gỡ khó tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp SME](#)

[Chứng khoán Ấn Độ “bốc hơi” 386 tỷ USD vì cú sốc bầu cử](#)
[Dow Jones tăng nhẹ sau khởi đầu tháng âm ảm](#)
[Một số NHTW lớn sắp thay đổi chính sách lãi suất](#)

Doanh nghiệp

[Phân bón phân khởi, hoá chất kém “tươi” trong quý 1](#)
[Doanh nghiệp bất động sản gia tăng vay nợ đầu năm 2024](#)
[Vua tiền mặt: Những ông lớn đầu khí thắng thế](#)

Hàng hóa

[Doanh nghiệp bán ‘đại hạ giá’, gạo Việt lao dốc mạnh](#)
[Giá xuất khẩu cá tra sẽ tăng 10%](#)
[Mua trên 3 lượng vàng có thể coc 50% chờ đến ngày GD sau](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SAB	2.916.100 / 6,84%
2	VNM	11.865.800 / 3,79%
3	BCM	2.520.900 / 2,09%
4	FPT	6.341.801 / 0,72%
5	SIP	2.248.100 / 6,90%
6	BVH	2.402.500 / 3,05%
7	VRE	9.512.500 / 1,81%
8	MSN	7.579.970 / 0,77%
9	BHN	37.900 / 6,92%
10	VCB	2.283.379 / 0,11%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2352,3	4,90	0,21%
Bạc	29,7	0,08	0,28%
Đồng	4,531	-0,01	-0,13%
Dầu thô	-0,01	0,00	-0,68%
Dầu Brent	77,55	0,03	0,04%
Khí Tự nhiên	2,639	0,05	2,05%
Khí đốt	2,289	0,00	0,14%
Đường	18,82	-0,04	-0,21%
Heo nạc	93,825	-2,45	-2,54%
Cà phê	228,95	-3,75	-1,61%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25183 / -0,02%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	26948 / 0,11%	EUR 25.062	27.701
GBP/VND	31634 / 0,09%	GBP 29.417	32.514
USD/VND	158,00 / 0,00%	JPY 148	164
AUD/VND	27827 / 0,59%	CHF 25.867	28.589

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	42,8	43,5	28/05/2024	51	40,6	-1,6%	Mua
2	ACV	113	99,8	28/05/2024	116	92,8	13,2%	Mua
3	CTR	133	130,5	28/05/2024	152	121,4	1,9%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	168,8	100	23/01/2024	177	95	68,8%	Nắm giữ
2	HPG	29,25	25,3	06/02/2024	32	26,5	15,6%	Nắm giữ
3	GMD	84	69	06/02/2024	84	67	21,7%	Nắm giữ
4	VHC	73,9	70	27/02/2024	79	69	5,6%	Nắm giữ
5	FMC	51,2	48,3	27/02/2024	53,7	45	6,0%	Nắm giữ
6	MWG	62	46,7	13/03/2024	67	44	32,8%	Nắm giữ
7	PVS	43,5	37	06/02/2024	46	33	17,6%	Nắm giữ
8	PVD	31,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	6,6%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
2	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ
3	VDS	22,4	18,15	23/05/2024	20,5	16,9	23,4%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn